

ĐẤT NƯỚC

NGUYỄN ĐÌNH THI

I – MỤC TIÊU CẦN ĐẠT

Giúp HS :

– Cảm nhận được những cảm xúc và suy nghĩ của nhà thơ về đất nước qua những hình ảnh mùa thu và hình ảnh đất nước đau thương, bất khuất, anh hùng trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp.

– Thấy được những đặc điểm nghệ thuật của bài thơ (về kết cấu, sự sáng tạo hình ảnh, ngôn ngữ, giọng điệu, v.v.).

II – NHỮNG ĐIỂM CẦN LƯU Ý

1. Về nội dung

Như trong phần *Tiểu dẫn* và chú thích của SGK đã nêu, bài *Đất nước* hình thành từ những đoạn thơ được sáng tác trong những thời gian cách nhau khá xa. Phần đầu của bài thơ chủ yếu được lấy từ các đoạn trong bài *Sáng mát trong như sáng năm xưa* (1948) và *Đêm mít tinh* (1949). Phần sau được viết vào năm 1955, nhưng nhiều câu và ý thơ đã được hình thành trong tâm trí tác giả từ trước đó. Như vậy, bài *Đất nước* được cấu tạo bằng cách "ghép" những mảng, những đoạn thơ khác nhau lại. Nhưng những gì tác giả đã lấy lại, sửa đổi từ hai bài trước, ghép vào phần viết sau, vẫn có sự thống nhất về nội dung tư tưởng – cảm xúc, nên *Đất nước* vẫn là một chỉnh thể nghệ thuật thống nhất. Dĩ nhiên, cũng có thể nhận ra những sự khác biệt ở hai phần, rõ nhất là về thể thơ, nhịp điệu, lối gieo vần, v.v. Nhưng điều đó không làm cho bài thơ mất tính thống nhất chỉnh thể của một tác phẩm nghệ thuật.

Mạch cảm xúc và suy tưởng, cũng là kết cấu cơ bản của bài thơ, như sau : Khởi đầu là cảm xúc về một sáng mùa thu, mùa thu của thiên nhiên đất trời, gợi về "mùa thu đã xa" của Hà Nội. Từ mùa thu năm xưa dẫn vào cảm xúc về mùa thu nay của đất nước, mùa thu cách mạng với niềm xúc động đầy tự hào được làm chủ đất nước. Rồi từ đó nghĩ về đất nước trong chiến tranh giải phóng từ trong đau thương, căm hờn đứng lên chiến đấu bất khuất, anh hùng. Bài thơ kết thúc bằng một hình ảnh biểu tượng về sự vươn mình vĩ đại của đất nước và con người Việt Nam trong thời đại mới : "Rũ bùn đứng dậy sáng loà".

2. Về phương pháp

– GV cần giúp HS nhận ra sự vận động của cảm xúc và tư tưởng qua hai phần của bài thơ và trong từng phần. Mạch vận động ở đây là từ những cảm xúc cụ thể, bài thơ phát triển theo hướng cảm nhận và suy ngẫm khái quát về đất nước và con người Việt Nam.

– Bài thơ khá dài và phần sau không có nhiều câu thơ đặc sắc, nên lưu ý HS tập trung tìm hiểu phần đầu (từ đầu đến "vọng nói về") và vài khổ thơ đặc sắc của phần 2 (ví dụ : "Ôi những cánh đồng quê [...] nhớ mắt người yêu", "Súng nổ rung trời [...] đứng dậy sáng loà").

III – GỢI Ý ĐỌC THÊM

Câu hỏi 1

Dựa vào sự biến đổi về nội dung (hình ảnh, cảm xúc) và hình thức (thể thơ, giọng điệu) để chỉ ra bố cục hai phần của bài thơ.

Bài thơ được tạo thành từ những đoạn viết trong những thời gian khác nhau, như vậy thì có đảm bảo tính chỉnh thể của một tác phẩm không ? Để giải đáp câu hỏi này, cần xem xét sự gắn kết các đoạn thơ có trên cơ sở thống nhất về tư tưởng – cảm xúc hay không. Cảm xúc chủ đạo và xuyên suốt bài thơ là cảm xúc về đất nước. Sau khi đã khẳng định tính thống nhất chỉnh thể của bài thơ, cần tìm hiểu sâu hơn về mạch vận động của hình tượng và cảm xúc trong bài. Mạch vận động ấy đã được nêu ở điểm 1, phần *Những điểm cần lưu ý* ở trên.

Câu hỏi 2

Khởi đầu là những cảm giác trực tiếp trong một sáng mùa thu, gợi nỗi nhớ về Hà Nội ; không khí mát trong, gió nhẹ thổi và hương cốm mới, v.v. ; chỉ bằng vài nét gợi tả mà thấy được cả không gian, màu sắc, hương vị. Nỗi nhớ đã làm cho câu thơ "đồng hiện" cả thời gian quá khứ và hiện tại, trộn lẫn hình ảnh thực tại của khách thể và hình ảnh trong tâm tưởng. Tiếp đó, mùa thu Hà Nội hiện ra trong hoài niệm của nhà thơ với những cảm giác rất tinh tế về thiên nhiên, không gian và thời tiết mùa thu (*chớm lạnh, xao xác hơi may*) và đọng lại trong một bức tranh có hình khối, các mảng màu sắc, ánh sáng gây được ấn tượng sâu đậm, chứa đầy tâm trạng. Bốn câu thơ tả Hà Nội trong hoài niệm là những câu thơ đẹp nhất của bài này. Hà Nội hiện ra thật đẹp, đầy gợi cảm và phảng phất buồn.

Góp phần tạo nên vẻ đẹp của những câu thơ này còn là nhạc điệu riêng của nó, một nhạc điệu trầm lắng, lơ lửng, bàng khuâng của tâm trạng hoài niệm.

Cần đối chiếu với những câu thơ nguyên uỷ trong bài *Sáng mát trong như sáng năm xưa* để thấy sự sửa chữa, thay đổi của tác giả làm tăng giá trị thẩm mỹ của đoạn thơ. (Riêng câu thứ ba đã được thay đổi hẳn cho thích hợp với chủ đề của bài thơ).

Hai câu thơ :

*Người ra đi đâu không ngoảnh lại
Sau lưng thêm nắng lá rơi đầy*

đã có nhiều cách cảm nhận và cắt nghĩa khác nhau. Để hiểu đúng, cần đối sánh với những câu thơ trong bài *Sáng mát trong như sáng năm xưa* :

<i>Nắng soi ngô vống</i>		<i>Người ra đi đâu không ngoảnh lại</i>
<i>Thêm cũ lối ra đi</i>		<i>Sau lưng thêm nắng lá rơi đầy.</i>
<i>Lá rụng đầy</i>		

Ở những câu thơ ban đầu chỉ có hình ảnh cảnh vật buồn, vắng lặng, nhưng vẫn đẹp của Hà Nội, trong vùng giặc chiếm, qua sự hình dung trong nỗi nhớ của tác giả. Những câu thơ sửa lại có thêm hình ảnh "người ra đi" và sau lưng họ cũng vẫn là một hình ảnh toát lên nỗi buồn, sự vắng lặng mang nỗi hoài nhớ về Hà Nội của người ra đi. Đây không chỉ là ngoại cảnh mà chủ yếu là tâm cảnh : hình ảnh Hà Nội trong nỗi nhớ và sự hình dung của những người Hà Nội đã ra đi kháng chiến. Người ra đi có cái dứt khoát của một sự tự chủ, một quyết tâm, nhưng không phải vì thế mà không lưu luyến và cả một thoáng buồn trong nỗi nhớ. Câu thơ thứ hai có thể ngắt nhịp theo nhiều cách khác nhau, đưa tới những nét nghĩa khác nhau ít nhiều. Nhưng theo chính lời tác giả thì câu thơ này nên hiểu một cách giản dị với sự ngắt nhịp như sau : "Sau lưng / thêm nắng / lá rơi đầy".

Câu hỏi 3

– Từ hoài niệm về mùa thu Hà Nội, bài thơ dẫn vào cảm xúc về mùa thu đất nước, trong khung cảnh hiện tại của chiến khu Việt Bắc. Câu thơ chuyển đổi hẳn về âm điệu : những câu thơ ngắn với nhịp nhanh, rộn ràng (phối âm của các vần trắc với thanh sắc – *phấp phới, áo mới* – ở giữa đoạn thơ). Cảnh sắc thiên nhiên trong sáng với nhiều hoạt động (*gió thổi, rừng tre, phấp phới, trời thu thay áo mới, nói cười thiết tha*) hoà nhập với tâm trạng của con người (*vui*) thể hiện một niềm vui hồ hởi, phấn chấn, tin tưởng, một vẻ đẹp khoẻ khoắn, tươi sáng của mùa thu mới của đất nước.

Sự tinh tế trong cảm xúc của tác giả thể hiện ở sự cảm nhận được nét riêng của không gian mùa thu : trong thời tiết khô sáng và dịu dàng của mùa thu, ánh nắng như trong hơn, bầu trời như cao xanh hơn, không khí như nhẹ hơn và mọi âm thanh cũng trở nên ngân xa, vang vọng ("*Trời thu thay áo mới - Trong biếc nói cười thiết tha*").

– Đến đây, mạch thơ tiếp vào đoạn giữa của bài *Đêm mít tinh* một cách khá tự nhiên về cảm xúc : từ cảm xúc về mùa thu đất nước dẫn đến tình cảm mến yêu tha thiết và lòng tự hào về đất nước. Những câu khẳng định với những từ

chỉ định (*đáy*) và điệp ngữ *của chúng ta* vang lên đồng dạng niềm tự hào về quyền làm chủ đất nước. Những câu tiếp theo cũng vẫn mạch ý ấy nhưng chỉ có một bổ sung nhỏ : thêm vào sự "liệt kê" là miêu tả (một cách khái quát) những sự vật nói lên chủ quyền đất nước bằng những tính từ, cụm tính từ gọi tả (*thơm mát, bát ngát, đở nặng phù sa*). Sự bổ sung ấy tạo ra một "biến tấu" của tình cảm : cùng với lòng tự hào là niềm yêu mến thiết tha, sâu nặng. Ý thơ đi từ sự khẳng định về đất nước trong những cái hữu hình, cụ thể đến sự cảm nhận cái vô hình là hồn đất nước, truyền thống dân tộc từ trong thăm sâu lịch sử. Câu thơ trở nên trang trọng, trầm lắng khi nói đến tiếng vọng thiêng liêng của ngàn xưa truyền về "rì rầm trong tiếng đất".

Trong đoạn này, cần chú ý đến sự phối hợp các câu thơ dài ngắn khác nhau với nhịp biến đổi, phối hợp vần (*a / a / at / at / a / a*) và những từ có thanh điệu trầm ở giữa các câu (*đở nặng, rì rầm*). Tất cả các yếu tố ấy kết hợp với ngữ nghĩa của từ, kiểu câu, tạo nên âm hưởng của đoạn thơ này : vừa vang lên tự hào đồng dạng lại vừa tha thiết lắng sâu, trang trọng, hướng cảm xúc vào suy tư.

Câu hỏi 4

Phần sau của bài thơ tập trung vào một ý lớn : đất nước từ trong đau thương, căm hờn đứng lên ngời sáng.

Mở đầu là hình ảnh về đất nước trong chiến tranh :

*Ôi những cánh đồng quê chảy máu
Dây thép gai đâm nát trời chiều.*

Câu thơ gây ấn tượng rất mạnh bằng thủ pháp ngược sáng của điện ảnh làm những đường nét và màu sắc tương phản gay gắt : trong ánh chiều tà, cánh đồng vùng vành đai trắng rực đỏ như chảy máu, hàng dây thép gai đồn giặc tua tủa lên như đâm nát bầu trời. Cánh đồng, bầu trời quê hương trong cảnh hoàng hôn,... tất cả như ứa máu. Hình ảnh thơ mang ý nghĩa biểu tượng sâu sắc cho đất nước đau thương trong chiến tranh, bị quân thù chiếm đóng.

Hai câu trên chủ yếu là ngoại cảnh, xuống hai câu tiếp theo là tâm trạng : "Những đêm dài hành quân nung nấu - Bỗng bồn chồn nhớ mắt người yêu". Trên cái nền của cảnh đất nước đau thương, của những gian lao chiến tranh, bỗng vụt sáng long lanh trong tâm tưởng của người chiến sĩ hình ảnh đôi mắt người yêu, như ngôi sao xanh của hi vọng và khát vọng, soi tỏ trên bầu trời đêm. Tình yêu và tình đất nước, những tình cảm riêng và chung hoà nhập trong tâm hồn người chiến sĩ.

Câu hỏi 5

Năm khổ thơ tiếp theo tập trung thể hiện đất nước từ trong đau thương, căm hờn đã đứng lên chiến đấu bất khuất, sản sinh những người anh hùng quân chúng của thời đại mới. Tư tưởng này không phải là phát hiện riêng của Nguyễn Đình Thi, đoạn thơ lại hơi dài vì muốn nói cho đủ. Hình ảnh thiên về khái quát, tượng trưng, dùng nhiều biểu tượng quen thuộc (*bát cơm, nước mắt, xiềng xích, chim, hoa*, v.v.). Có những câu thơ chỉ là sự diễn dịch ý, nặng tính chính luận trực tiếp ("Súng đạn chúng bay không bắn được - Lòng dân ta yêu nước thương nhà" ; "Thằng giặc Tây, thằng chúa đất - Đứa đè cổ, đứa lột da", v.v.). Cách biểu đạt tư tưởng bằng những hình ảnh biểu tượng, khái quát có thể là một dụng ý của tác giả để đoạn thơ trở nên rắn chắc, có sức khái quát hơn.

Cũng có những câu thơ hay, trội lên nhờ hình ảnh và ý nghĩa mới như :

*Ôm đất nước những người áo vải
Đã đứng lên thành những anh hùng
[...] Trán cháy rục nghĩ trời đất mới
Lòng ta bát ngát ánh bình minh.*

Trong phần hai, cùng với sự sáng tạo hình ảnh, tạo được ấn tượng mạnh cho đoạn thơ chủ yếu là nghệ thuật sử dụng động từ và cấu tạo thành phần vị ngữ. Tác giả dùng nhiều động từ và trạng từ chỉ các hành động và trạng thái xúc cảm rất mạnh mẽ, kèm theo là các trạng ngữ mở rộng thành phần vị ngữ của các câu thơ, làm cho trọng tâm của câu thơ, ý thơ dồn vào thành phần vị ngữ (ở nhiều câu, thành phần này được đảo lên trước để càng nhấn mạnh). Ví dụ :

- Bồng *bồn chồn* nhớ mắt người yêu
- Đã *ngồi lên* nét mặt quê hương
- Đã *bật lên* những tiếng căm hờn.

Còn có thể tìm thấy nhiều ví dụ khác : *nắng đốt, mưa giội, cháy rục, giằng khỏi, đè cổ, lột da*,... Một số thủ pháp nghệ thuật khác được sử dụng trong đoạn này nhằm dụng ý khắc sâu các ý thơ, như tương phản (*xiềng xích / trời, súng đạn / lòng dân*), trùng điệp (*khói nhà máy, kèn gọi quân ; ngày nắng đốt, đêm mưa giội*, v.v.), ngoa dụ (*bát cơm chan đầy nước mắt, trán cháy rục ; trời đầy chim, đất đầy hoa*, v.v.).

Bài thơ kết thúc bằng một hình ảnh tượng trưng cho sự đứng dậy hào hùng chói lọi của đất nước từ trong khói lửa chiến đấu, từ đau thương căm hờn. Bốn câu thơ thể sáu tiếng với cách ngắt nhịp đều đặn, dồn dập, tạo âm hưởng đồng dục, hùng tráng. Một bức tranh hào hùng với bối cảnh rộng lớn, vừa hiện thực vừa tượng trưng, được dựng lên cũng bằng thủ pháp của điện ảnh :

*Súng nổ rung trời giận dữ
Người lên như nước vỡ bờ
Nước Việt Nam từ máu lửa
Rũ bùn đứng dậy sáng loà.*

Hình ảnh này hình thành từ một cảnh thực mà tác giả được chứng kiến tại chiến trường Điện Biên Phủ lịch sử : trong tiếng đại bác dồn dập vang rền, các chiến sĩ ta từ các chiến hào đầy bùn đỏ, ào ạt xông lên như những thác người, tràn lên đánh chiếm những cứ điểm cố thủ cuối cùng của quân Pháp trong tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ. Trong giờ phút lịch sử ấy, trước mắt nhà thơ như sừng sững hiện lên chân dung của nước Việt Nam mới, chói ngời trên cái nền của lửa, máu, bùn lầy, khói đạn.

Bốn câu kết với hình tượng giàu tính sử thi hùng tráng, là cao trào cảm xúc, đồng thời thu tóm tư tưởng của bài thơ.

Câu hỏi 6

– Cảm hứng về đất nước là một trong những cảm hứng chủ đạo của văn học Việt Nam nói chung và thơ Việt Nam nói riêng qua các thời đại. Có thể kể đến những bài thơ nổi tiếng ở giai đoạn đầu hình thành nền văn học viết thời trung đại của nước ta, như *Quốc tộ* (Vận nước), *Nam quốc sơn hà* (Sông núi nước Nam), v.v. Rồi hào khí "Đông A" thời Trần với ba lần chiến thắng vang dội các cuộc xâm lược của quân Mông – Nguyên, được phản ánh trong những vần thơ hào hùng mà sức tích của Trần Quang Khải, Phạm Ngũ Lão, Trần Nhân Tông, bài *Bạch Đằng giang phú* (Phú sông Bạch Đằng) của Trương Hán Siêu,... Mạch cảm hứng ấy tiếp tục không đứt đoạn trong các giai đoạn văn học tiếp theo, cho đến nền văn học của thời đại mới từ sau Cách mạng tháng Tám 1945.

– Văn học Việt Nam 1945 - 1975 được nảy nở và phát triển chủ yếu trong hai cuộc kháng chiến vĩ đại chống thực dân Pháp và đế quốc Mĩ xâm lược, để giành độc lập, tự do và thống nhất Tổ quốc. Vì thế, chủ nghĩa yêu nước càng trở thành nền tảng tư tưởng và cảm hứng bao trùm cả nền văn học nói chung và thơ nói riêng. Chủ nghĩa yêu nước trong nền văn học mới thấm sâu tinh thần

của thời đại cách mạng, khẳng định ý thức và vai trò làm chủ đất nước của quần chúng nhân dân, gắn liền vận mệnh của đất nước với nhân dân.

– Bài thơ *Đất nước* của Nguyễn Đình Thi, cũng như chương *Đất Nước* trong trường ca *Mặt đường khát vọng* của Nguyễn Khoa Điềm, đều tập trung thể hiện cảm xúc, suy nghĩ, nhận thức của nhà thơ về đất nước, mang rõ dấu ấn tinh thần, quan niệm của thời đại cách mạng.

+ Đặc điểm mang tính thời đại trong quan niệm và cảm xúc về đất nước ở bài thơ trước hết là ở ý thức tự hào của con người làm chủ đất nước. Ý thức ấy được biểu hiện thành hình ảnh và cảm xúc cụ thể, với giọng điệu đầy tha thiết và tự hào: "Trời xanh đây [...] đỏ nặng phù sa".

+ Đất nước gắn liền với nhân dân – những chủ nhân thực sự và đông đảo nhất của đất nước. Vận mệnh của nhân dân gắn liền với vận mệnh của đất nước, ý chí và sức mạnh của nhân dân cũng là ý chí và sức mạnh của đất nước:

- *Súng đạn chúng bay không bắn được*
Lòng dân ta yêu nước, thương nhà
- *Ôm đất nước những người áo vải*
Đã đứng lên thành những anh hùng.

+ Cảm hứng yêu nước trong thời đại cách mạng còn mang một đặc điểm riêng nữa: niềm tự hào về một đất nước mới của một thời đại mới. Đất nước như được tái sinh trong vẻ đẹp tươi sáng, mới mẻ, tinh khôi: "Mùa thu nay khác rồi [...] nói cười thiết tha". Tập trung cao độ của niềm tự hào về đất nước là ở hình ảnh biểu tượng hào hùng, rực sáng của đất nước ở khổ cuối bài thơ: "Súng nổ rung trời [...] đứng dậy sáng loà".

IV – TÀI LIỆU THAM KHẢO

– Nguyễn Đình Thi, *Về bài thơ "Đất nước"*, trong sách *Nhà văn nói về tác phẩm*, Sđd.

– Nguyễn Xuân Nam, *Thơ Nguyễn Đình Thi*, trong sách *Nguyễn Đình Thi – Về tác gia và tác phẩm*, Hà Minh Đức giới thiệu và tuyển chọn, NXB Giáo dục, 2007.

– Vũ Quần Phương, *Đất nước*, trong sách *Thơ với lời bình*, NXB Giáo dục, 1997.